

cháy, chống tràn dầu, tập trung đầu tư xây dựng, trang bị nhiều phương tiện, máy móc thiết bị hiện đại đạt tiêu chuẩn quốc tế.

Hệ thống cấp nước ở KCN luôn đảm bảo cung cấp 40.000m³/ngày đêm và còn được kết nối với Thành phố. Nhiều hạng nước, bể nước phòng cháy đủ nước chữa cháy liên tục trong nhiều giờ. Do vậy, kể từ khi đi vào hoạt động, KCN Đình Vũ không hề xảy ra vụ cháy, nổ, tràn dầu đáng tiếc xảy ra. Hiện tại, KCN có 2 trạm xử lý nước thải, mỗi trạm có công suất 100 m³/ngày đêm có thể đáp ứng cho nhiều nhà máy đăng ký xả thải. Việc trồng cây xanh trong KCN, trong hàng rào của các nhà máy cũng luôn được Công ty và các doanh nghiệp quan tâm. Trước cổng KCN còn được trồng dải cây xanh, vừa tạo cảnh quan đẹp, vừa là dải ngăn cách, giảm bớt ô nhiễm từ KCN vào Thành phố.

KCN Đình Vũ đã bắt tay vào giai đoạn II để tạo thành một trung tâm công nghiệp tổng hợp hiện đại gắn liền với Khu Kinh tế Đình Vũ, có nhiều điều kiện thuận lợi: nằm gần sân bay Cát Bi, cảng Hải Phòng và liền kề với trung tâm thành phố Hải Phòng. Trong những năm gần đây, cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu đã làm suy giảm dòng đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, nhưng ở KCN Đình Vũ không những không giảm mà còn thu hút thêm doanh nghiệp đăng ký vào đầu tư. Năm 2009, KCN Đình Vũ đã thu hút được thêm 340 triệu USD, tăng hơn nhiều so với năm 2008. Đáng kể trong năm 2009, các doanh nghiệp trong KCN Đình Vũ đã đạt doanh thu 7.200 tỉ đồng, đóng góp 970 tỉ đồng cho ngân sách thành phố Hải Phòng.

Yến Tuyết

Các chuyên gia thực hiện Dự án cho biết, việc xúc tiến SXSH ở nước ta chủ yếu được thực hiện trong khuôn khổ các dự án do quốc tế tài trợ. Đến nay, có gần 350 doanh nghiệp tại 39 tỉnh, thành phố đã tham gia trình diễn kỹ thuật SXSH dưới sự hướng dẫn trực tiếp của Trung tâm Sản xuất sạch và các chuyên gia trong nước do Trung tâm này đào tạo trong mạng lưới SXSH. Các doanh nghiệp đã xây dựng được một số lượng lớn các giải pháp SXSH. Nhìn chung, phần lớn các giải pháp đã được đề xuất thuộc nhóm quản lý nội vi và kiểm soát tốt hơn quá trình công nghệ sản xuất, còn các giải pháp cải tiến thiết bị và thay đổi công nghệ chỉ chiếm tỷ lệ rất nhỏ. Mặc dù vậy, các giải pháp đều giúp doanh nghiệp thu được những lợi ích rất ấn tượng về cả kinh tế và môi trường.

Qua các số liệu đánh giá cũng cho thấy, trong quá trình thực hiện, hầu hết các doanh nghiệp đều hạn chế về vốn, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, nên mới chỉ thực hiện được các giải pháp cần đầu tư lớn, hoàn vốn nhanh, mà chưa thực hiện được các giải pháp cải tiến thiết bị và thay đổi công nghệ. Trên cơ sở phân tích số liệu kiểm toán SXSH tại các doanh nghiệp, so sánh suất tiêu thụ hiện nay của các doanh nghiệp ở nước ta với định mức kỹ thuật BAT (xác định và đánh giá các công nghệ và định mức tiêu thụ nguyên liệu, năng lượng và nước phát thải của các công nghệ) có trong các ngành tương ứng ở châu Âu cho thấy tiềm năng SXSH hay tiềm năng giảm mức tiêu thụ nguyên, vật liệu, năng lượng và nước tại các doanh nghiệp Việt Nam rất cao, tới 20-50% năng lượng và 40-70% nước... Do đó, cuối năm 2007, được sự đồng ý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ đã thành lập một Quỹ Ủy thác tín dụng xanh (GCTF) hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ của Việt Nam thực hiện đổi mới công nghệ theo hướng thân thiện hơn với môi trường, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh trong quá trình hội nhập kinh tế, quốc tế. Theo đó, Quỹ hỗ trợ doanh nghiệp trong bảo lãnh vay, tối đa là 50% giá trị khoản vay, nhưng không quá 500.000 USD và thường hoàn vốn tín dụng thực hiện dự án. Quỹ quy định 2 mức thưởng, thưởng 15% vốn tín dụng khi doanh nghiệp đạt mức cải thiện môi trường từ 30-49% và 25% vốn tín dụng khi doanh nghiệp đạt mức cải thiện môi trường từ 50% trở lên.

Đến nay, Trung tâm Sản xuất sạch đã nhận được 22 dự án đổi mới công nghệ, trong đó có 12 dự án đã qua sàng lọc sơ bộ. Trong số 12 dự án này có 6 dự án đã được phê duyệt về kỹ thuật và 2 dự án đã được thực hiện và nhận thưởng từ Quỹ. Trong số các dự án được nhận thưởng từ Quỹ Ủy thác tín dụng xanh tiêu biểu có Dự án "Đổi mới công nghệ và thiết bị sản xuất nắp chai chứa thực phẩm và vỏ bình ắc quy N25" của Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú tại thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú là một doanh nghiệp nhựa hàng đầu, có uy tín trong ngành công nghiệp Nhựa Việt Nam.

CHUYÊN MỤC ĐƯỢC THỰC HIỆN VỚI SỰ HỢP TÁC CỦA HỢP PHẦN SXSH TRONG CÔNG NGHIỆP

Đổi mới công nghệ để thân thiện hơn với môi trường

Thực tiễn áp dụng sản xuất sạch hơn (SXSH) trong 15 năm qua ở nước ta đã giúp các doanh nghiệp thu được lợi ích cả về môi trường và kinh tế, đồng thời, cũng chỉ ra tiềm năng to lớn về nâng cao hiệu quả sử dụng nguyên vật liệu, năng lượng và nước tại các doanh nghiệp công nghiệp. Qua kết quả đánh giá về thực hiện SXSH ở các doanh nghiệp của Dự án “Đẩy mạnh các dịch vụ mới về SXSH ở Việt Nam thông qua Trung tâm Sản xuất sạch hơn của Việt Nam” do Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ (SECO) tài trợ đã cho thấy: các doanh nghiệp chỉ có thể hiện thực hóa tiềm năng SXSH ở mức cao nhất khi đổi mới công nghệ theo hướng các công nghệ sạch.

Công ty chuyên sản xuất và kinh doanh các sản phẩm nhựa bao bì rỗng bằng nhựa PEHD, PET, các loại can, thùng rỗng, các loại két bia, nước ngọt, các loại chai nhiều lớp, vỏ bình ắc quy các loại. Trên cơ sở của các dự án, chương trình SXSH và tiết kiệm năng lượng mà Công ty đã tham gia, chuyên gia của Trung tâm Sản xuất sạch và lãnh đạo Công ty đã xây dựng dự án đổi mới công nghệ theo hướng thân thiện với môi trường bằng thay đổi dòng máy thế hệ cũ ép thủy lực bằng ép điện. So với dòng máy ép thủy lực đang sử dụng tại hầu hết các nhà máy nhựa trong nước, máy thế hệ mới có nhiều ưu điểm vượt trội như tiết kiệm được điện năng, tái sử dụng được 30-40% phế liệu nhựa; thời gian vận hành cho một chu trình được rút ngắn, do đó, năng suất cao hơn; sử dụng động cơ điện servo tiết kiệm năng lượng; giảm lượng nhớt thủy lực sử dụng cho hai máy ép điện, với 400 lít/máy/năm.

Công ty đã đầu tư gần 140 ngàn USD để thực hiện Dự án. Sau khi hệ thống thiết bị mới đi vào hoạt động, Trung tâm Sản



Một phân xưởng sản xuất của Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú Ảnh: CTV

xuất sạch đã tiến hành đánh giá và xác nhận hệ thống thiết bị mới đã giảm tiêu thụ điện năng so với hệ thống thiết bị cũ là 575.271 kWh/năm, cũng đồng nghĩa với giảm phát thải khí nhà kính tương đương 343.437 kg CO₂/năm. Như vậy, Công ty đã đạt được mức trả thưởng 25% vốn vay ngân hàng để thực hiện Dự án. Đây là mức thưởng cao nhất của Quỹ GCTF cho việc cải thiện môi trường.

Từ một dự án tiêu biểu về đổi mới công nghệ đã khẳng

định những lợi ích kinh tế thông qua thực hiện các giải pháp SXSH với thời gian hoàn vốn trung bình từ 3-4 tháng ở các doanh nghiệp sản xuất là rất hấp dẫn. Thực hiện SXSH là một bước đầu quan trọng cho đánh giá công nghệ và đổi mới công nghệ ở cấp doanh nghiệp và là cơ sở thông tin quan trọng cho việc xây dựng chiến lược công nghệ phục vụ mục tiêu phát triển bền vững của đất nước.

Thảo Chi

CHUYÊN MỤC ĐƯỢC THỰC HIỆN VỚI SỰ HỢP TÁC CỦA HỢP PHẦN SXSH TRONG CÔNG NGHIỆP